

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 giữa:

N đơn chị Phan Thị Minh H – Sinh năm 1991.

Trú tại: thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn anh Phan Tấn N – Sinh năm 1990.

Trú tại: thôn X, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: N đơn chị Phan Thị Minh H -sinh năm 1991 và bị đơn anh Phan Tấn N - sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phan Thị Minh H và anh Phan Tấn N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phan Tấn P, sinh ngày 03/4/2016 và cháu Phan Thị Minh A, sinh ngày 16/12/2019 cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc (hiện tại cháu Phước và Hạnh đang ở với chị H), anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng) cho chị H đến khi các

cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/11/2021. Anh N có quyền thăm con chung không ai được cản trở, trường hợp cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Minh H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 0001301 ngày 11/10/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 5, 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Lâm Thị Ánh Tuyết